

# GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM OCOP GẮN VỚI DU LỊCH NÔNG THÔN TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

**Trần Tuyên**

*Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn,  
Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Email: bca.trantuyen@gmail.com*

## **Lịch sử bài báo**

*Ngày nhận: 09/02/2023; Ngày nhận chỉnh sửa: 15/3/2023; Ngày duyệt đăng: 18/4/2023*

## **Tóm tắt**

*Du lịch nông thôn đã và đang ngày càng trở nên phổ biến như một hoạt động thúc đẩy phát triển cộng đồng địa phương thông qua nâng cao thu nhập cho người dân cũng như bảo tồn các giá trị văn hoá. Phát triển du lịch nông thôn trong chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) cũng là xu hướng tiềm năng đối với các vùng nông thôn giàu tài nguyên du lịch. Bài viết này sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu thứ cấp để tìm hiểu một số nội dung cốt lõi về phát triển sản phẩm OCOP nhóm 6 (Dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch) gắn với du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới. Kết quả nghiên cứu cho thấy, hiện nay, phát triển sản phẩm OCOP nhóm 6 gắn với du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới là một xu hướng phổ biến trong các văn bản chính sách và thực tiễn Việt Nam cũng có những điều kiện nhất định để phát triển các sản phẩm này. Thời gian qua, các mô hình dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch đã có những thành công bước đầu tại các địa phương, tuy vậy, các mô hình này cũng tồn tại một số hạn chế. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển sản phẩm OCOP nhóm 6 gắn với du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trong thời gian tới.*

**Từ khóa:** *Du lịch nông thôn, mỗi xã một sản phẩm, nông thôn mới, OCOP.*

---

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.12.9.2023.1204>

Trích dẫn: Trần, T. (2023). Giải pháp phát triển sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 12(9), 88-96. <https://doi.org/10.52714/dthu.12.9.2023.1204>.

# **SOLUTION FOR DEVELOPING OCOP PRODUCTS (GROUP 06) ATTACHED TO RURAL TOURISM IN NEW RURAL DEVELOPMENT PROGRAM**

**Tran Tuyen**

*University of Social Sciences and Humanities,  
Viet Nam National University, Ho Chi Minh City, Vietnam*

*Email: bca.trantuyen@gmail.com*

## **Article history**

*Received: 09/02/2023; Received in revised form: 15/3/2023; Accepted: 18/4/2023*

## **Abstract**

*Rural tourism is increasingly becoming popular, promoting the development of local communities through increasing income for local people and preserving cultural values. Developing rural tourism in the program of building new rural development program in conjunction with the One Commune One Product (OCOP) program is also a potential trend for rural areas rich in tourism resources. This article uses a secondary literature research method to explore some key contents of developing OCOP products in group 6 (Community-based tourism services, ecotourism and tourist attractions) associated with rural tourism in new rural development program. The research results show that currently, developing OCOP products in group 6 associated with rural tourism in building the new countryside is a popular trend in policy documents and Vietnam also has certain conditions to develop these products. Currently, community tourism service models, ecotourism, and tourist attractions have so far achieved initial successes in localities; however, some limitations arise. Thus, the study proposes some solutions to develop OCOP products in group 6 associated with rural tourism in building the new countryside in the near future.*

**Keywords:** *New rural development program, one commune, one product program, OCOP, rural tourism.*

## 1. Đặt vấn đề

Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn và Quyết định số 147/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030 đã xác định vai trò của kinh tế du lịch đối với công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Với Nghị quyết này, Việt Nam đã có nhiều chương trình hành động được thực hiện sôi nổi trên cả nước để đưa Nghị quyết đi vào thực tiễn từ cấp Trung ương đến địa phương.

Trong thời gian vừa qua, du lịch nông thôn đã và đang ngày càng trở nên phổ biến, loại hình du lịch này đang ngày càng được chú ý như một hoạt động thúc đẩy phát triển cộng đồng địa phương, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn trong bối cảnh diện tích đất nông nghiệp có xu hướng dần bị thu hẹp và giá trị sản xuất nông nghiệp còn thấp cũng như chưa ổn định (Nguyễn & Nguyễn, 2019). Bên cạnh đó, phát triển du lịch là một hướng đi tiềm năng, góp phần phát huy lợi thế tài nguyên du lịch ở khía cạnh sản xuất nông nghiệp, nông thôn và nông dân (Ngô, 2021) theo định hướng “tích hợp đa giá trị” và “chuỗi giá trị”. Ngoài ra, các thành tựu của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình OCOP cũng đóng góp đáng kể vào các sự phát triển của du lịch nông thôn tại các khu vực nông thôn Việt Nam.

Gần đây nhất, Quyết định số 922/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Theo đó, việc phát triển du lịch nông thôn là một trong những giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 gắn với Chương trình OCOP, trên cơ sở khai thác tiềm năng du lịch địa phương để phát triển các sản phẩm du lịch, từ đó thúc đẩy sự phát triển kinh tế nông thôn, góp phần hỗ trợ các địa phương thực hiện hiệu quả, bền vững các tiêu chí nông thôn mới. Trong các nhóm sản phẩm thuộc Chương trình OCOP hiện nay, du lịch nông thôn phù hợp để được xếp vào nhóm số 6 bao gồm dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch. Trong bài viết này, phát triển du lịch nông thôn gắn với Chương trình OCOP được hiểu là phát triển các điểm du lịch nông thôn theo bộ tiêu chí

đánh giá, phân loại sản phẩm OCOP nhóm số 6 cũng như sử dụng các nguồn lực từ Chương trình nông thôn mới và Chương trình OCOP để chuẩn hoá các điểm du lịch này.

Theo báo cáo của Văn phòng Điều phối Nông thôn mới Trung ương vào tháng 10 năm 2021, trên cả nước có khoảng gần 400 điểm khai thác các hoạt động du lịch nông nghiệp, nông thôn, trong đó phần lớn đang được khai thác theo mô hình du lịch cộng đồng. Các sản phẩm du lịch nông thôn và các hình thức phát triển tại Việt Nam trong thời gian qua phát triển khá đa dạng, một số mô hình thành công đã minh chứng được rằng cộng đồng tại các vùng nông thôn có đủ khả năng để tham gia phát triển sản phẩm/dịch vụ du lịch nông thôn (Nguyễn, 2021). Tuy vậy, các sản phẩm/dịch vụ này chủ yếu dừng lại ở mức độ cơ bản, cung cấp các dịch vụ như lưu trú, ăn uống, giải trí, một số hoạt động trải nghiệm, mua sắm,... do du khách mang về nguồn thu cho cộng đồng để họ tiếp tục đầu tư phát triển cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch. Các mô hình quản lý du lịch nông thôn hiện nay chưa được chú ý phát triển và đa phần hoạt động du lịch nông thôn là tự phát, nhỏ lẻ từ nhu cầu của du khách và người dân cũng bắt đầu tham gia cung cấp sản phẩm dịch vụ du lịch (Ngô, 2021). Do vậy du khách đến càng đông đúc thì các mô hình Du lịch nông thôn càng nhanh bị suy thoái do không được một chủ thể quản lý, vận hành, điều chỉnh.

Do vậy, nghiên cứu các giải pháp phát triển sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới là hết sức cần thiết nhằm triển khai bộ tiêu chí “Dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch” góp phần hướng dẫn các điểm du lịch chuẩn hoá lại các dịch vụ du lịch, điểm đến du lịch tại vùng nông thôn theo hướng chất lượng, bền vững và phát huy giá trị văn hoá mỗi địa phương trong bối cảnh triển khai xây dựng nông thôn mới và phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn tại Việt Nam trong giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến các giai đoạn tiếp theo.

Bài viết này sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu thứ cấp để tìm hiểu một số nội dung cốt lõi về phát triển sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới cũng như đưa ra một số khuyến nghị để phát triển các sản phẩm này.

## 2. Lý thuyết và phương pháp nghiên cứu

### 2.1. Các khái niệm có liên quan

#### 2.1.1. Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm”

Chương trình “Mỗi làng một sản phẩm” (OVOP) hay “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) gần đây đã được nhiều học giả và các nhà hoạch định chính sách quan tâm như một chiến lược phát triển nông thôn. Khái niệm OVOP này ban đầu bắt đầu ở tỉnh Oita, Nhật Bản, vào năm 1979, bởi Morihiko Hiramatsu, một ý tưởng cho chính sách phát triển khu vực. Nhận thức ban đầu về OVOP là để truyền cảm hứng cho các cộng đồng ở Oita về việc sản xuất có chọn lọc hàng hóa giá trị gia tăng chất lượng cao.

Tại Việt Nam, Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm”, giai đoạn 2018-2020 đã được Chính phủ phê duyệt qua Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 7/5/2018. Trong đó xác định, khái niệm quan điểm thực hiện Chương trình OCOP như sau: “Chương trình OCOP là chương trình phát triển kinh tế khu vực nông thôn theo hướng phát triển nội lực và gia tăng giá trị; là giải pháp, nhiệm vụ trong triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Trọng tâm của chương trình OCOP là phát triển sản phẩm nông nghiệp, phi nông nghiệp, dịch vụ có lợi thế ở mỗi địa phương theo chuỗi giá trị, do các thành phần kinh tế tư nhân (doanh nghiệp, hộ sản xuất) và kinh tế tập thể thực hiện”.

#### 2.1.2. Du lịch nông thôn

Nguyễn (2022) đã nhắc đến khái niệm du lịch nông thôn (rural tourism) như là một khái niệm có tính “mở”. Du lịch nông thôn là một loại hình du lịch đưa du khách đến các địa bàn nông thôn, giúp họ thưởng thức, trải nghiệm, khám phá những giá trị mới lạ và khác biệt về tự nhiên và văn hoá của vùng nông thôn đó, các hoạt động sản xuất gắn với nông nghiệp, cuộc sống của người nông dân nhằm làm phong phú thêm đời sống tinh thần, đời sống văn hoá và tri thức của họ. (Nguyễn, 2022).

Các quan điểm hiện nay cho rằng du lịch nông thôn chỉ toàn bộ các hoạt động du lịch khai thác các tài nguyên du lịch diễn ra ở không gian nông thôn, gắn với đời sống nông thôn, hoạt động sản xuất nông nghiệp và người nông dân. Du lịch nông thôn không chỉ dùng để phân biệt hoạt động du lịch diễn ra ở

không gian nông thôn và không gian thành thị mà còn nhấn mạnh vào tính chất của đời sống nông thôn, gắn với người nông dân và văn hoá bản địa (Nguyễn, 2016). Du lịch nông thôn là một phương thức phát triển du lịch bền vững vì góp phần tạo ra sự phân phối lại thu nhập giữa các vùng, tăng giá trị sản xuất kinh tế, thúc đẩy giao lưu văn hoá, tiến bộ xã hội.

#### 2.1.3. Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

Xây dựng nông thôn mới là một nhiệm vụ trọng tâm được Nghị quyết Trung ương 7 khóa X đề ra, trong đó xác định: “Nông thôn mới là nông thôn có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ, đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc văn hoá dân tộc; dân trí được nâng cao, môi trường sinh thái được bảo vệ; hệ thống chính trị ở nông thôn dưới sự lãnh đạo của Đảng được tăng cường”.

Để cụ thể hóa mục tiêu này, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới. Bộ tiêu chí nông thôn mới với 19 tiêu chí, 39 chỉ tiêu, là bước đi đầu tiên có tính đột phá, định hình được mô hình nông thôn mới bằng những chỉ tiêu cụ thể, hài hòa trên các lĩnh vực và vùng miền, là cơ sở để xây dựng nội dung Chương trình Mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

#### 2.1.4. Sản phẩm OCOP nhóm 6: “Dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch”

Sản phẩm tham gia Chương trình OCOP nhóm 6 là các dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch được thiết kế và phát triển dựa trên ưu thế về điều kiện tự nhiên, cảnh quan và văn hóa của từng địa phương. Đa số các dịch vụ này tồn tại dưới hình thức du lịch nông thôn do gắn liền với tài nguyên tự nhiên, tài nguyên văn hoá nông thôn và cuộc sống, sản xuất của người nông dân.

Ngày 08 tháng 06 năm 2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 781/QĐ-TTg về việc sửa đổi, bổ sung, một số phụ lục quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/08/2019 về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm chương trình mỗi xã một sản phẩm. Tại khoản 1, điều 1 đã sửa đổi tên

nhóm sản phẩm “Dịch vụ du lịch - truyền thống - lễ hội tại Mục 1, phần VI, Phụ lục I thành nhóm: “Dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch”. Các tiêu chí đánh giá, phân hạng được xếp thành 3 nhóm lớn với các tiêu chí rất cụ thể: (1) Về sản phẩm và sức mạnh cộng đồng; (2) Về khả năng tiếp thị; (3) Về chất lượng sản phẩm.

Vừa qua, Phó Thủ tướng Thường trực Phạm Bình Minh ký Quyết định số 919/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình OCOP giai đoạn 2021-2025, theo đó, sản phẩm OCOP gồm 6 nhóm sản phẩm và nhóm số 6 được đổi tên thành: “Dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch”. Đây là căn cứ quan trọng để phát triển sản phẩm OCOP nhóm này gắn với du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới.

## 2.2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu thứ cấp để tìm hiểu về các mô hình dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch tiêu biểu nhằm có thể tổng hợp, so sánh các quan điểm của các nghiên cứu đi trước về ưu điểm, hạn chế của việc phát triển các mô hình này tại Việt Nam trong thời gian qua. Từ đó, nghiên cứu chỉ ra một số ưu điểm, hạn chế chung của việc phát triển nhóm sản phẩm OCOP này và đề xuất giải pháp phát triển trong thời gian tới.

## 3. Kết quả nghiên cứu

### 3.1. Tiêu chí chuẩn hoá các sản phẩm OCOP nhóm 6

Quyết định số 781/QĐ-TTg về việc sửa đổi, bổ sung, một số phụ lục quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/08/2019 về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm chương trình mỗi xã một sản phẩm đã đặt ra các tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP nhóm dịch vụ. Các tiêu chí này được xếp thành 3 nhóm lớn với các tiêu chí rất cụ thể: (1) Về sản phẩm và sức mạnh cộng đồng; (2) Về khả năng tiếp thị; (3) Về chất lượng sản phẩm. Việc đánh giá này là cơ sở để các địa phương triển khai các giải pháp phát triển du lịch nông thôn, chuẩn hóa các sản phẩm để có thể tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP trong thời gian tới. Một số tiêu chí cụ thể bao gồm:

#### 3.1.1. Về sản phẩm và sức mạnh cộng đồng

Tổ chức dịch vụ cộng đồng: Bộ phận điều phối quản lý và điều hành dịch vụ; Cơ chế quản lý/quy định; Bảo vệ môi trường trong cộng đồng làm du lịch/điểm du lịch; Sử dụng năng lượng tiết kiệm.

Phát triển sản phẩm: Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm dịch vụ du lịch; Tổ chức dịch vụ theo thị trường mục tiêu.

Sức mạnh cộng đồng: Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh; Sự tham gia của cộng đồng trong quản lý, điều hành; Sử dụng lao động địa phương; Tăng trưởng sản xuất kinh doanh; Kế toán.

#### 3.1.2. Về khả năng tiếp thị và câu chuyện sản phẩm

Tiếp thị: Liên kết chuỗi giá trị trong quảng bá sản phẩm; Liên kết vùng và chuỗi giá trị trong sản phẩm; Tổ chức quảng bá, bán hàng; Quảng bá sản phẩm; Bộ nhận diện quảng bá sản phẩm.

Câu chuyện sản phẩm: Câu chuyện về sản phẩm; Trình bày câu chuyện sản phẩm; Sản phẩm dịch vụ du lịch trên địa bàn đạt chuẩn nông thôn mới.

#### 3.1.3. Về chất lượng sản phẩm

Vị trí, kiến trúc và cảnh quan môi trường; Bảo vệ, bảo tồn các di sản văn hóa, thiên nhiên, đa dạng sinh học liên quan đến sản phẩm dịch vụ du lịch; Chất lượng về điều kiện kinh doanh dịch vụ; Chất lượng an toàn và an ninh trật tự; Tính hoàn thiện của quá trình dịch vụ; Hoạt động trải nghiệm; Quản lý và nhân viên; Chất lượng sản phẩm dịch vụ du lịch; Chất lượng phục vụ; Tiện nghi; Hoạt động thu hút khách du lịch; Hàng hóa dịch vụ (ăn uống, đồ lưu niệm, ...).

Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Bộ tài liệu tập huấn những kiến thức cơ bản về Chương trình OCOP cho các đối tượng tham gia (chủ thể, cán bộ quản lý, đơn vị tư vấn). Đây là Bộ tài liệu đầy đủ và chính thống nhất cho đến hiện tại để các bên liên quan có thể tham khảo, sử dụng trong quá trình triển khai chương trình OCOP cũng như đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP.

Các địa phương cũng đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP (trong đó có nhóm sản phẩm số 6 liên quan đến du lịch nông thôn, du lịch cộng đồng và

du lịch sinh thái) vì thế các mô hình có thể tham khảo để nắm quy định hướng dẫn của địa phương mình từ đó có những sự chuẩn bị cho phù hợp.

### **3.2. Tổng quan hiện trạng phát triển sản phẩm OCOP nhóm 6 gắn với du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới**

Báo cáo Tổng kết Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020 cho thấy: Đến nay, 63/63 tỉnh, thành phố trên cả nước đã triển khai Chương trình OCOP; 59/63 tỉnh, thành tổ chức đánh giá xếp hạng sản phẩm. Trong đó, có 4.469/6.210 (chiếm 72%) sản phẩm tham gia chương trình được công nhận đạt 3 sao trở lên. Đóng góp các sản phẩm OCOP có các hợp tác xã (chiếm 38,3%), doanh nghiệp (chiếm 27,5%), cơ sở sản xuất (chiếm 31,5%) và số ít từ các tổ hợp tác. Các chủ thể của các sản phẩm OCOP cũng đã đóng góp tới 16,5% trong tổng số nguồn vốn 22.845 tỷ đồng triển khai Chương trình OCOP. Đến hết tháng 8 năm 2022, toàn quốc có 8.478 sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên của 4.351 chủ thể. Trong đó, có 65,4% sản phẩm 3 sao, 33,4% sản phẩm 4 sao, 1% sản phẩm tiềm năng 5 sao và 0,2% sản phẩm 5 sao (Văn phòng điều phối Nông thôn mới Trung ương, 2020; 2022).

Đối với nhóm sản phẩm OCOP số 6: “Dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch”, nhiều địa phương đã chủ động phát triển nhóm sản phẩm dịch vụ du lịch nông thôn và điểm du lịch. Đến nay, các địa phương đã đánh giá và công nhận 65 sản phẩm OCOP thuộc nhóm dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch (Văn phòng điều phối Nông thôn mới trung ương, 2022).

Từ khi Quyết định 781/QĐ-TTg ra đời đến nay, nhiều mô hình du lịch cộng đồng đã được tham gia đánh giá, phân hạng và trở thành sản phẩm OCOP tại các địa phương, qua đó tạo điều kiện chuẩn hóa, nâng hạng sản phẩm cho các điểm du lịch cộng đồng này. Một số điểm du lịch cộng đồng đã được đánh giá, phân hạng trong thời gian qua như: Du lịch cộng đồng thôn Nậm Hồng (Hà Giang); Điểm du lịch cộng đồng Hello Mù Cang Chải (Yên Bái); Du lịch cộng đồng bản Nưa xã Yên Khê huyện Con Cuông (Nghệ An); Du lịch sinh thái Vườn Quốc gia Núi Chúa (Ninh Thuận); Điểm du lịch Khu lưu niệm nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam bộ và Nhạc sĩ Cao Văn Lầu (Bạc Liêu)...

Thông qua nghiên cứu tài liệu thứ cấp về một số mô hình du lịch cộng đồng phát triển trong chương trình OCOP và nông thôn mới, có thể nêu ra một số ưu điểm, hạn chế của các điểm du lịch cộng đồng hiện nay như sau:

#### *Các ưu điểm:*

Các dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch đa dạng, gắn với việc khai thác tài nguyên du lịch tự nhiên, tài nguyên du lịch văn hóa bản địa trải dọc theo các vùng nông thôn tại Việt Nam (Phạm, 2021). Mỗi vùng có những đặc trưng riêng và các sản phẩm dựa trên đó cũng chứa đựng những yếu tố đặc thù để tạo ra sự hấp dẫn du khách trong và ngoài nước đến du lịch, đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Các hoạt động phát triển sản phẩm đóng góp xứng đáng vào công tác bảo tồn tài nguyên du lịch tự nhiên, tài nguyên du lịch văn hóa (Nguyễn, 2018). Nhờ có sự quan tâm và nguồn lực trong Chương trình OCOP, Chương trình Nông thôn mới mà các tài nguyên du lịch bản địa có thêm điều kiện để được chú ý bảo tồn và hướng đến khai thác bền vững, tạo ra các hiệu quả kinh tế - xã hội thực chất từ các nguồn tài nguyên này.

Các mô hình du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn, du lịch sinh thái dần phát huy hiệu quả kinh tế và xã hội, gắn kết giữa phát triển nông nghiệp với dịch vụ, du lịch, phát triển như một sinh kế mới góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cộng đồng ở nông thôn (Phạm, 2018).

Các mô hình du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn, du lịch sinh thái được phát triển theo định hướng Chương trình OCOP đã hình thành nhiều sản phẩm OCOP gắn với vai trò như một kênh nhằm truyền thông, lan toả văn hoá bản địa của địa phương. Đây cũng là một hình thức sinh kế tiềm năng cho các nhóm yếu thế như đồng bào dân tộc thiểu số, phụ nữ ở những vùng nông thôn chưa phát triển.

Các mô hình du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn, du lịch sinh thái giúp nâng cao năng lực nguồn nhân lực tại địa phương, góp phần vào bình đẳng giới và giúp đỡ các nhóm đồng bào dân tộc thiểu số, phụ nữ (Phạm Minh Hương, 2013). Những lao động trực tiếp và cả gián tiếp sẽ được tham gia vào các chương

trình tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng để có thể trở nên chuyên nghiệp hơn. Bên cạnh đó, cộng đồng còn tương tác, giao lưu với du khách để chia sẻ các giá trị văn hoá bản địa.

Nhờ có hoạt động phát triển du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn, du lịch sinh thái mà cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất xã hội tại địa phương được quan tâm đầu tư, ví dụ như hạ tầng giao thông, cầu, công viên cây xanh, bến đò, bến phà, ... và các điểm tham quan giải trí và văn hóa, mang lại lợi ích cho chất lượng cuộc sống của cư dân (Võ, 2006). Hoạt động của du khách tại địa phương cũng nâng cao đời sống chung cho người dân (dù không trực tiếp tham gia hoạt động du lịch cộng đồng) từ đó giúp địa phương có cơ hội thay đổi diện mạo, cảnh quang chung.

Du lịch cộng đồng đóng góp vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới và Chương trình OCOP. Các giải pháp phát triển du lịch nông thôn, trọng tâm là phát triển du lịch cộng đồng sẽ là cơ sở để có được các cơ chế, chính sách đặc thù phục vụ cho phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới. Các sản phẩm du lịch cộng đồng cũng được tham gia đánh giá, phân hạng để trở thành sản phẩm OCOP, tăng cường quảng bá thương hiệu sản phẩm địa phương.

*Tuy nhiên, việc phát triển du lịch nông thôn vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế như sau:*

Quy mô còn manh mún, nhỏ lẻ và chưa có chiều sâu, thiếu cách làm bài bản và kết nối để thu hút và giữ chân du khách. Mặc dù đã được triển khai phổ biến nhưng du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn, du lịch sinh thái hiện nay còn phát triển với quy mô nhỏ, manh mún, tự phát, thiếu quy hoạch, thiếu hệ thống, thiếu đồng bộ.

Chất lượng nguồn nhân lực và cơ sở hạ tầng dịch vụ du lịch nhìn chung chưa đáp ứng được hết các nhu cầu của du khách (Nguyễn, 2021). Nguồn nhân lực phục vụ hoạt động còn thiếu về số lượng và yếu về chất lượng, đặc biệt với các nông hộ, người nông dân lần đầu tham gia khai thác du lịch và hoạt động phục vụ du lịch còn nhiều lúng túng, thiếu thông tin, yếu kỹ năng.

Cơ sở hạ tầng giao thông phục vụ du lịch còn hạn chế, đặc biệt các điểm du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn, du lịch sinh thái thường nằm ở những vị trí

có đường vô hẹp, chưa thích hợp cho xe khách, dẫn đến hạn chế trong việc khai thác các tour du lịch lớn, khiến các doanh nghiệp lữ hành không mấy mặn mà, buộc các hộ dân phải tự kinh doanh, không có sự liên kết và khó mở rộng hoạt động (Ngô & Trần, 2021).

Sản phẩm du lịch còn đơn điệu, chưa có tính độc đáo, khác biệt. Mặc dù sản phẩm du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn, du lịch sinh thái tương đối đa dạng và khác biệt giữa các địa phương nhưng tính mới còn ít, bị trùng lặp nhiều và có sự học hỏi, sao chép giữa các địa phương, dẫn tới việc giảm sức hấp dẫn và chưa thu hút được nhiều du khách (Ngô, 2021).

Hoạt động xúc tiến, quảng bá cho loại hình du lịch mới này còn hạn chế. Hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn, du lịch sinh thái còn khá mờ nhạt, nhỏ lẻ, chưa có điểm nhấn, chưa tạo được ấn tượng về thương hiệu du lịch địa phương.

Thiếu sự phối hợp chính danh giữa các ngành, các cấp, thiếu cơ chế pháp lý kết nối để phát triển sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới. Các mối liên kết giữa các chủ thể, các bên liên quan trong hoạt động du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn, du lịch sinh thái tuy đã hình thành nhưng còn chưa rõ, chưa ổn định, quy mô nhỏ và manh mún, vai trò “nhạc trưởng” chưa được phát huy.

Trong thời gian tới, Quyết định số 919/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP) giai đoạn 2021-2025 xác định mục tiêu chương trình OCOP trong 5 năm tới (2021-2025): “Phấn đấu ít nhất 10.000 sản phẩm OCOP được công nhận đạt từ 3 sao trở lên, trong đó có khoảng 400-500 sản phẩm OCOP đạt 5 sao; Cùng cố và nâng cấp ít nhất 50% sản phẩm OCOP đã được đánh giá và phân hạng; ưu tiên phát triển sản phẩm OCOP gắn với thương hiệu sản phẩm, phát triển dịch vụ du lịch nông thôn”.

### **3.3. Giải pháp phát triển sản phẩm OCOP nhóm 6 gắn với du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới tại Việt Nam**

*Thứ nhất*, thiết kế các chính sách phát triển sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới đồng bộ ở các cấp. Các chính sách này nhằm nâng cao hiệu quả của công

tác Quản lý Nhà nước về du lịch nông thôn, chương trình OCOP, Chương trình nông thôn mới, tạo ra sự phối hợp nhuần nhuyễn và hiệu quả giữa các cấp, các đơn vị quản lý. Có chính sách khuyến thu hút các nguồn lực xã hội tham gia phát triển sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới.

*Thứ hai*, cần đẩy mạnh xây dựng đội ngũ quản lý và hỗ trợ chương trình OCOP, du lịch nông thôn các cấp để tương xứng với nhu cầu xã hội, đáp ứng xu hướng phát triển trong thời gian tới. Song song đó, cần có chủ trương cải cách các quy trình về công nhận, đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cũng như hỗ trợ xây dựng các điểm du lịch nông thôn một cách thuận tiện, hiệu quả và dễ thực hiện.

*Thứ ba*, cần rà soát công tác lập quy hoạch, phân vùng, phân khu, quản lý xây dựng tại các khu, điểm du lịch nông thôn, theo hướng đảm bảo tháo gỡ các khó khăn về quy hoạch, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, cấp phép xây dựng cơ sở vật chất du lịch nhằm giúp các cá nhân, hộ gia đình có nhu cầu có thể tham gia phát triển sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn.

*Thứ tư*, cần khuyến khích và ưu tiên phát triển nguồn nhân lực của địa phương tham gia vào phát triển sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn, nhất là nguồn lao động trẻ, phụ nữ, lao động nhàn rỗi. Các cấp quản lý cần có giải pháp để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực này thông qua các chương trình đào tạo, tập huấn có hiệu quả và dài hạn nhằm giúp người dân có nhu cầu tự tin tham gia phát triển sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn cũng như nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch nông thôn.

*Thứ năm*, cần tăng cường áp dụng một cách có hiệu quả hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia trong lĩnh vực OCOP, du lịch cộng đồng, nông thôn mới. Bên cạnh đó, chính quyền địa phương và tác nhân tham gia cần từng bước chuẩn hoá và nâng cao chất lượng các sản phẩm, dịch vụ du lịch nông thôn, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái để dần định hướng tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP các cấp, hướng đến cấp quốc gia.

Sau cùng cần đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong phát triển sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn

mới. Việc ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số cần diễn ra hiệu quả, phù hợp với tình hình từng địa phương và năng lực số của người vận hành, người sử dụng. Công tác chuyển đổi số cần diễn ra trên toàn bộ các hoạt động, trước hết là công tác quảng bá, truyền thông và kinh doanh trên các nền tảng số, mạng xã hội.

#### 4. Kết luận

Bài viết này sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu thứ cấp để tìm hiểu một số nội dung cốt lõi về phát triển sản phẩm OCOP nhóm 6 gắn với du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới cũng như đưa ra một số giải pháp để phát triển các sản phẩm này. Kết quả nghiên cứu cho thấy, hiện nay, phát triển sản phẩm OCOP nhóm 6 gắn với du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới là một xu hướng phổ biến trong các văn bản chính sách và thực tiễn Việt Nam cũng có những điều kiện nhất định để phát triển các sản phẩm này. Thời gian qua, các mô hình dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch đã có những thành công bước đầu tại các địa phương, mang đến những đóng góp về kinh tế - xã hội, tuy vậy, những hạn chế của các mô hình này cũng được nghiên cứu chỉ ra. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển sản phẩm OCOP nhóm 6 gắn với du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trong thời gian tới.

Bài viết này có những hạn chế nhất định khi chỉ nghiên cứu tài liệu thứ cấp mà chưa thể khảo sát thực tế và phân tích cụ thể hiện trạng các mô hình dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch. Đây sẽ là gợi ý nội dung nghiên cứu tiếp theo cho các nghiên cứu cùng chủ đề./.

#### Tài liệu tham khảo

- Ngô, T. P. L. (2021). *Báo cáo tổng hợp đề tài: Phát triển chuỗi giá trị du lịch nông nghiệp tại Đồng bằng sông Cửu Long trong bối cảnh mới*. Đề tài cấp Nhà nước KX.01.52/16-20.
- Ngô, T. T. T., & Trần, T. (2021). Phát triển Du lịch cộng đồng theo hướng bền vững tại đảo Lý Sơn, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi. *Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*, Số 5(4), 1223-1232.

- Nguyễn, C. T., & Nguyễn, T. T. B. (2019). Du lịch cộng đồng trên thế giới: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn. *Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam*, số 7, 41-47.
- Nguyễn, P. H. (2022). *Văn hoá quản lý và kinh doanh du lịch*. Hà Nội: Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Nguyễn, T. L. (2018). Sự tham gia vào hoạt động du lịch cộng đồng của hộ gia đình tại làng văn hóa du lịch Khmer - Trà Vinh. *Tạp chí công thương*, Số 25, 246-252.
- Nguyễn, T. M. H. (2016). *Sự tham gia của cộng đồng địa phương trong phát triển du lịch miền núi, nghiên cứu điển hình tại Sapa, Lào Cai*. Luận án Tiến sĩ Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
- Nguyễn, V. Đ. (2021). Du lịch cộng đồng phát triển bền vững và những bài học kinh nghiệm. *Tạp chí Môi trường*, Số 10/2021, 61-63. Truy cập từ [http://tapchimoitruong.vn/uploads/pdf/112021/So%2010-2021\\_f96610b.pdf](http://tapchimoitruong.vn/uploads/pdf/112021/So%2010-2021_f96610b.pdf).
- Phạm, V. L. (2021). Thực trạng du lịch cộng đồng và nhân lực để phát triển du lịch cộng đồng ở Việt Nam hiện nay. *Tạp chí Nghiên cứu dân tộc*, 10(1), <https://doi.org/10.25073/0866-773X/517>.
- Phạm, L. T. (2018). *Liên kết phát triển du lịch cộng đồng. Chính sách phát triển Du lịch cộng đồng và đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho phát triển du lịch cộng đồng tại Việt Nam*. Hoà Bình.
- Phạm, M. H. (2013). *Residents' attitudes and participation in tourism development in Ba Be National Park, Vietnam*. Master thesis, Daegu University.
- Văn phòng điều phối Nông thôn mới Trung ương. (2020). *Báo cáo Tổng kết Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020*. Hà Nội.
- Văn phòng điều phối Nông thôn mới Trung ương. (2022). *Báo cáo Tổng kết Chương trình mỗi xã một sản phẩm 8 tháng đầu năm, năm 2022*. Hà Nội.
- Võ, Q. (2006). *Du lịch cộng đồng - Lý thuyết và vận dụng (Tập 1)*. Hà Nội: Khoa học và kỹ thuật.